

Số: /TTr-HĐQT/VTS

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng 6 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần
Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) sửa đổi bổ sung lần 4 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/01/2018;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty Nhà nước giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Kế hoạch số 148KH-UBND ngày 18/08/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Kế hoạch triển khai Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty Nhà nước giai đoạn 2021-2025”,

Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025 (như tài liệu đính kèm).

Kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Bình

**ĐỀ ÁN CƠ CẤU LẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI BIỂN
VŨNG TÀU GIAI ĐOẠN 2021-2025**

Phần I
**CĂN CỨ PHÁP LÝ LẬP ĐỀ ÁN CƠ CẤU LẠI CÔNG TY
GIAI ĐOẠN 2021-2025**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 115/2014/NĐ-CP ngày 03/12/2014 của Chính phủ quy định về chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước;
- Nghị định số 81/2015/NĐ-CP, ngày 18/9/2015 của Chính phủ quy định về công bố thông tin doanh nghiệp;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ quy định về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển Doanh nghiệp nhà nước và Công ty TNHH một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành Công ty cổ phần;
- Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty Nhà nước giai đoạn 2021-2025”;
- Kế hoạch số 148KH-UBND ngày 18/08/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Kế hoạch triển khai Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty Nhà nước giai đoạn 2021-2025”;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu sửa đổi, bổ sung lần 4 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/01/2018;
Căn cứ các văn bản pháp luật có liên quan.

Phần II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

I. Tổng quan về Công ty

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.
2. Địa chỉ trụ sở chính: 01 Thống Nhất, Phường 1, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.
3. Giấy đăng ký kinh doanh: 3500102608
4. Số điện thoại: 0254.3852185/859003; Fax : 0254.3858919.
5. Vốn điều lệ: 164.237.820.000 đồng
Trong đó: Vốn góp của nhà nước: 130.025.600.000 đồng, chiếm 79,17% vốn điều lệ Công ty
6. Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Kinh doanh dịch vụ hoa tiêu hàng hải cho các tàu biển trong và ngoài nước; Đại lý tàu biển; giao nhận và vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển; kinh doanh dịch vụ Logistics;
 - Vận tải hành khách ven biển;
 - Cung ứng và quản lý nguồn lao động;
 - Bốc xếp hàng hóa: Kinh doanh xếp dỡ và khai thác cảng biển;
 - Kho bãi và lưu trữ hàng hóa: Kinh doanh kho ngoại quan;
 - Nạo vét luồng lạch.

II. Cơ cấu tổ chức bộ máy doanh nghiệp giai đoạn 2016 - 2020

1. Về sắp xếp tổ chức bộ máy

Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc điều hành.

Các phòng nghiệp vụ của Công ty: 05 phòng, gồm:

- Phòng Hành chính – Tổng hợp;
- Phòng Tổ chức – Nhân sự;

- Phòng Kinh doanh;
- Phòng Kỹ thuật- Vật tư;
- Phòng Tài chính – Kế toán.

Đơn vị trực thuộc công ty: 02 đơn vị, gồm:

- Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu;
- Chi nhánh Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.

Nhân sự:

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2022: gồm 05 thành viên.
- Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2022: gồm 03 thành viên.
- Ban Tổng Giám đốc: 03 người gồm 01 Tổng Giám đốc điều hành và 02 Phó Tổng giám đốc giúp việc cho Tổng giám đốc
- Cán bộ quản lý: 01 Kế toán trưởng, mỗi phòng chuyên môn nghiệp vụ có 01 trưởng phòng và 01 phó phòng; Xí nghiệp Hoa tiêu gồm 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc; Chi nhánh gồm 01 Giám đốc chi nhánh và 01 Phó Giám đốc chi nhánh.
- Số CBCNV và người lao động bình quân: 192 người

Với việc xây dựng và sắp xếp cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý phù hợp, năng động đã giúp cho Công ty hoạt động hiệu quả, luôn hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao; đời sống của CBCNV và người lao động không ngừng cải thiện, năm sau tốt hơn năm trước.

2. Về các tổ chức đoàn thể chính trị:

2.1. Đảng bộ: Đại hội đảng bộ Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu nhiệm kỳ 2015 – 2020 đã bầu BCH Đảng bộ gồm 09 đồng chí. Đảng bộ có 03 chi bộ trực thuộc bao gồm:

- Chi bộ Khôi Văn phòng;
- Chi bộ Xí nghiệp Hoa tiêu;
- Chi bộ chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (giải thể năm 2022).

2.2 Công đoàn cơ sở:

- Ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ 2017 – 2022: 05 thành viên.
- Số lượng CBCNV và người lao động bình quân: 192 người.

2.3 Đoàn thanh niên:

- Ban chấp hành chi đoàn nhiệm kỳ 2017 – 2022: 05 thành viên
- Số lượng thành viên bình quân: 20 người

III. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020

Hoạt động chính trong sản xuất kinh doanh của Công ty là cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải. Năm 2016 thực hiện theo cơ chế ủy quyền đặt hàng của Bộ Giao thông Vận tải và Cục Hàng hải Việt Nam. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 thực hiện theo Quyết định 3946/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2016 “V/v Ban hành khung giá dịch vụ hoa tiêu và dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo tại cảng biển Việt Nam” thay đổi cơ chế từ phí dịch vụ công ích hoa tiêu hàng hải chuyên sang giá dịch vụ hoa tiêu hàng hải; Thông tư 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018 “V/v Ban hành khung giá dịch vụ hoa tiêu và dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo tại cảng biển Việt Nam” theo cơ chế giá dịch vụ hoa tiêu hàng hải. Theo đó, doanh thu dịch vụ hoa tiêu hàng hải hàng năm chiếm trên 80% tổng doanh thu toàn Công ty.

Năm 2020, việc kinh doanh kho ngoại quan và Cửa hàng miễn thuế của Phòng Kinh doanh bị ảnh hưởng lớn của dịch Covid-19 và quy định về tiêu dùng mặt hàng miễn thuế của thuyền viên có thay đổi so với trước kia, cấm thuyền viên sử dụng rượu bia và thuốc lá trên tàu. Trước tình hình kinh doanh kho ngoại quan và CHMT không hiệu quả (doanh thu cao nhưng lợi nhuận thấp), HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 58/NQ-HĐQT/VTS ngày 20/1/2020, thống nhất dừng hoạt động kinh doanh kho ngoại quan và cửa hàng miễn thuế (CHMT) của phòng Kinh doanh thuộc Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung chi tiêu	Kế hoạch năm	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ % so sánh	
				So với Kế hoạch	So với cùng kỳ năm trước
I	TỔNG DOANH THU VÀ THU NHẬP				
1	Năm 2016	89.770	89.777	100,00%	73,93%
2	Năm 2017	170.336	170.336	100,00%	189,73%
3	Năm 2018	172.923	204.206	118,09%	119,88%
4	Năm 2019	206.400	329.471	159,63%	161,34%
5	Năm 2020	260.846	304.013	116,55%	92,27%
	Tổng cộng	900.275	1.097.804		
II	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ				
1	Năm 2016	12.263	12.263	100,00%	94,71%
2	Năm 2017	67.625	67.625	100,00%	551,43%
3	Năm 2018	56.800	77.707	136,81%	114,91%

STT	Nội dung chỉ tiêu	Kế hoạch năm	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ % so sánh	
				So với Kế hoạch	So với cùng kỳ năm trước
4	Năm 2019	78.952	128.635	162,93%	165,54%
5	Năm 2020	130.178	147.070	112,98%	114,33%
	Tổng cộng	345.818	433.300		
III	LỢI NHUẬN SAU THUẾ				
1	Năm 2016	9.800	9.825	100,00%	101,16%
2	Năm 2017	54.093	54.093	100,00%	550,56%
3	Năm 2018	45.440	62.158	136,79%	114,91%
4	Năm 2019	63.100	102.793	162,90%	165,37%
5	Năm 2020	104.142	117.281	112,62%	114,09%
	Tổng cộng	276.575	346.150		
IV	NỢP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (Các khoản thuế...)				
1	Năm 2016	8.857	10.681	120,59%	63,12%
2	Năm 2017	14.105	22.901	162,36%	211,16%
3	Năm 2018	24.159	23.641	97,86%	103,23%
4	Năm 2019	24.406	38.434	157,48%	162,57%
5	Năm 2020	22.992	50.131	218,03%	130,43%
	Tổng cộng	94.519	145.788		
V	CỔ TỨC ĐƯỢC CHIA ĐỐI VỚI PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC				
1	Năm 2016	5.201	5.201	100%	80,00%
2	Năm 2017	26.005	26.005	100%	475,00%
3	Năm 2018	26.005	26.005	100%	105,26%
4	Năm 2019	45.509	45.509	100%	175,00%
5	Năm 2020	45.509	45.509	100%	100,00%
	Tổng cộng	148.229	148.229		

1.2 Tình hình vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2020:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020, vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2020 là: 352.662.697.152 đồng; Vốn điều lệ : 164.237.820.000 triệu đồng

1.3 Tình hình cơ cấu tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán nợ, hệ số bảo toàn vốn tại ngày 31/12/2020:

STT	Cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn	ĐVT	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
I	Cơ cấu tài sản			
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	0,10	0,51
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	0,90	0,49
II	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	0,18	0,22
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	0,82	0,78
III	Khả năng thanh toán nợ đến hạn			
1	Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả	Lần	5,44	4,61
2	Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	4,92	2,27
IV	Tỷ suất sinh lời			
1	Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu	%	0,48	0,39
2	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu	%	0,39	0,31
3	Lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ	%	0,90	0,78
4	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	0,71	0,63

Nhận xét:

- Tổng doanh thu thực hiện lũy kế 5 năm (2016- 2020) đạt 1.097.804 triệu đồng, tăng 197.529 triệu đồng so với kế hoạch UBND tỉnh giao 5 năm (KH: 900.275 triệu đồng), tương ứng với mức tăng 21,94%/năm. Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân thực hiện 5 năm (2016-2020), tăng 170,95%, tương ứng mức tăng hàng năm là 34,19%/năm.

- Lợi nhuận sau thuế lũy kế 5 năm (2016-2020) là 346.150 triệu đồng, tăng 69.575 triệu đồng so với kế hoạch UBND tỉnh giao 5 năm (KH: 276.575 triệu đồng), tương ứng với mức tăng 25,29%. Lợi nhuận năm 2017 tăng 550,56% so với năm 2016 là do hoạt động dịch vụ hoa tiêu hàng hải chuyển từ cơ chế phí sang cơ chế giá từ 01/1/2017.

- Nộp ngân sách Nhà nước lũy kế 5 năm (2016-2020) là 145.788 triệu đồng, tăng 51.269 triệu đồng so với kế hoạch UBND tỉnh giao 5 năm, tương ứng với mức tăng

54,24%; Công ty thực hiện thu đúng, thu đủ và nộp kịp thời vào ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật Thuế và không có nợ thuế.

- Cổ tức lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước lũy kế 05 năm (2016-2020) là: 148.229 triệu đồng đạt 100% so với kế hoạch UBND tỉnh giao 5 năm (KH: 148.229 triệu đồng). Công ty thực hiện chi trả đúng thời hạn theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị và quy định của Nhà nước.

1.4 Tình hình thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải:

Thực hiện Quyết định số 813/QĐ-CHHVN ngày 01 tháng 10 năm 2012 của Cục trưởng Cục Hàng Hải Việt Nam về giao tuyến dẫn tàu cho Công ty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu, Công ty đang đảm nhận nhiệm vụ cung cấp hoa tiêu hàng hải cho các tuyến dẫn tàu: tuyến sông Dinh, sông Thị Vải, tàu thuyền quá cảnh lãnh thổ Việt Nam trên sông Tiền từ cửa tiểu đến Vĩnh Xương, tuyến dẫn tàu Côn Đảo.

Từ năm 2016 đến năm 2020, XNHT của Công ty đã dẫn thành công: 68.909 lượt tàu, doanh thu từ năm 2017 đến năm 2020 đạt 815.919 triệu đồng; năm 2016, Công ty thu hộ phí hoa tiêu nộp ngân sách nhà nước 150.395 triệu đồng.

Về chất lượng cung ứng dịch vụ hoa tiêu: Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, Công ty luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ hoa tiêu cho các khách hàng đầy đủ nhanh chóng và kịp thời. Công ty luôn xác định cung cấp dịch vụ hoa tiêu là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt. Do đó, việc nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hoa tiêu đảm bảo an toàn an ninh hàng hải luôn được công ty đặc biệt quan tâm. Đảm bảo chất lượng cung ứng dịch vụ hoa tiêu trong quá trình triển khai cung ứng Dịch vụ hoa tiêu dẫn tàu, không để xảy ra mất an toàn hàng hải và ô nhiễm môi trường. Trong công tác đào tạo Công ty đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ hoa tiêu hàng hải. Ngoài việc bảo đảm tiêu chuẩn theo đúng quy định, Công ty từng bước xây dựng đội ngũ hoa tiêu phải có đức, có tài và đạt trình độ ngang bằng hoa tiêu hàng hải các nước trong khu vực. Công ty đã xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo nâng hạng hoa tiêu; tiếp tục củng cố lực lượng hoa tiêu để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của dịch vụ hoa tiêu hàng hải đảm bảo tính kế thừa, liên tục phát triển. Phối hợp các tổ chức hoa tiêu trong nước để cử hoa tiêu đi học luồng các đơn vị bạn theo chủ trương phối hợp đào tạo nhằm đáp ứng đội ngũ hoa tiêu dự phòng.

Năm 2017 và năm 2018, Công ty đã tổ chức cho 17 hoa tiêu ngoại hạng đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tại Hà Lan đáp ứng dẫn dắt các tàu có trọng tải lớn, siêu trường siêu trọng ra vào cảng Cái mép – Thị Vải thuộc tuyến luồng Vũng Tàu.

Năm 2019, Công ty đã cử 13 hoa tiêu hạng I và hạng II đi học nâng cao nghiệp vụ tại Nhật Bản.

Ngoài ra, hàng năm Công ty đều cử các hoa tiêu có đủ thời gian dẫn tàu và điều kiện theo quy định của Cục hàng hải Việt Nam đi học các lớp hoa tiêu nâng cao và lớp hoa tiêu cơ bản.

Năm 2020, dịch Covid – 19 ảnh hưởng nghiêm trọng trong nước và toàn thế giới. Lực lượng hoa tiêu là đối tượng có nguy cơ lây nhiễm Covid – 19 rất cao do thường xuyên tiếp xúc với các thuyền viên trên các tàu từ vùng dịch vào vùng biển Việt Nam, thậm chí có tàu đã có thuyền viên nhiễm Covid – 19. Trước tình hình đó, Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo sát sao, kịp thời thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid – 19; Trang bị, cấp phát đầy đủ, kịp thời các đồ bảo hộ phòng tránh lây nhiễm bệnh Covid 19 như: khẩu trang, găng tay, dung dịch sát khuẩn, kính và nón chống giọt bắn, đồ bảo hộ... cho người lao động phù hợp với môi trường làm việc. Với sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo, Công ty duy trì ổn định hoạt động SXKD trong năm 2020. Hoạt động cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải, không để xảy ra tai nạn hàng hải trong khu vực cảng biển Vũng Tàu.

2. Việc bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước tại doanh nghiệp

Công ty luôn thận trọng trong việc sử dụng nguồn vốn Nhà nước tại doanh nghiệp để đầu tư cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh với nguyên tắc đúng mục đích, bảo toàn vốn và đầu tư hiệu quả. Vốn chủ sở hữu năm 2016: 199.088 triệu đồng, đến năm 2020: 352.662 triệu đồng, tăng 153.574 triệu đồng.

3. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

Công tác đầu tư Liên doanh Cảng quốc tế Thị Vải:

Thực hiện Thông báo số 832-TB/TU ngày 04/8/2017 của Tỉnh ủy Bà Rịa-Vũng Tàu về việc đồng ý chủ trương cho Công ty tiếp tục đầu tư dự án Liên doanh Cảng quốc tế Thị Vải, Công ty đã triển khai xong việc góp vốn vào Công ty TNHH Cảng Thị Vải giai đoạn 1 là 3.477.100 USD, tương đương 79 tỷ đồng, nâng giá trị góp vốn lên 166,4 tỷ đồng, giữ tỷ lệ góp vốn trong Liên doanh là 25,6% vốn điều lệ. Dự kiến trong quý I năm 2018, cảng Quốc tế Thị Vải sẽ đi vào hoạt động tạo thêm cơ hội cho Công ty tham gia vào mảng dịch vụ cảng.

Tuy nhiên hiệu quả đầu tư không được như mong muốn của VungtauShip. Công ty đã có công văn gửi Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài chính báo cáo tình hình dự án liên doanh cảng quốc tế Thị Vải, đồng thời xin được chuyển nhượng phần vốn góp của VungtauShip trong Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải cho các nhà đầu tư khác.

Ngày 5/10/2018, Tỉnh ủy Bà Rịa – Vũng Tàu có Thông báo số 1498-TB/TU về Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo đó *“thống nhất chủ trương cho chuyển nhượng cổ phần của VungtauShip trong Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải cho các nhà đầu tư khác theo đề nghị của UBND tỉnh...”*.

Ngày 19/9/2019, Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu có thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 2064-TB/TU thống nhất giá khởi điểm chuyển nhượng phần vốn góp của VungTauShip tại TVP là 188,4 tỷ đồng theo đề nghị của UBND tỉnh tại văn bản số 9395/UBND-VP ngày 13/9/2019.

Ngày 20/9/2019 UBND tỉnh có công văn số 9620/UBND-VP V/v tổ chức triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban thường vụ Tỉnh ủy tại thông báo 2064/TB-TU theo đúng quy định.

Ngày 14/10/2019, Đại hội đồng cổ đông Công ty ban hành Nghị quyết số 688/NQ-ĐHĐCĐ/VTS thông qua giá khởi điểm, phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu tại Công ty TNHH Cảng Quốc Tế Thị Vải. Giá khởi điểm là 188,4 tỷ đồng.

Ngày 12/11/2019, VungtauShip đã bán đấu giá thành công phần vốn góp tại công ty TNHH cảng quốc tế Thị Vải là 188,6 tỷ đồng cho Công ty TNHH Thương mại Hoàng Giang. Công ty đã thực hiện các bước thủ tục chuyển nhượng theo đúng chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và quy định của pháp luật.

Công ty Hoàng Giang và VungtauShip đã ký hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá và ngày 10/01/2020, Công ty Hoàng Giang đã thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho VungtauShip theo đúng quy định của hợp đồng. Trong năm 2020, Công ty đã hoàn tất việc chuyển nhượng phần vốn góp của VungtauShip tại Công ty TNHH Cảng Quốc Tế Thị Vải cho Công ty Hoàng Giang theo đúng quy định của Luật Đấu giá và hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá.

4. Tình hình thực hiện đầu tư, mua sắm tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh

- Năm 2016, Công ty đã triển khai đóng mới một ca nô vỏ hợp kim nhôm tốc độ cao trị giá 17 tỷ đồng để đáp ứng yêu cầu cung ứng dịch vụ hoa tiêu ngày càng cao, tàu lớn ra vào ngày càng nhiều, mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp và cổ đông. Tài sản đã hoàn thành và đưa vào hoạt động từ ngày 19/8/2017.

- Công ty tiến hành mua thêm 01 căn nhà trị giá 2,1 tỷ đồng để bổ sung thêm phòng nghỉ cho hoa tiêu tại Trạm hoa tiêu Phú Mỹ, giảm chi phí xe ô tô đi lại đưa đón hoa tiêu, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ hoa tiêu tốt hơn, góp phần nâng cao hiệu quả từ việc khai thác dịch vụ hoa tiêu hàng hải.

- Năm 2017, Công ty đã chuyển nhượng 4 lô đất tại Phú Mỹ, huyện Tân Thành đã mua vào tháng 01 năm 2015 dự kiến để xây Trạm Hoa tiêu, nhưng xét thấy không phù hợp nên Công ty chuyển nhượng để thu hồi vốn và xây nhà trạm khác.

- Năm 2018, Công ty đã xin ý kiến của UBND tỉnh và được chấp thuận về việc tiếp tục đóng mới một ca nô vỏ nhôm hợp kim tốc độ cao để đáp ứng yêu cầu cung ứng dịch vụ hoa tiêu ngày càng cao, tàu lớn ra vào ngày càng nhiều. Dự án trị giá 20.700 triệu đồng, được triển khai từ tháng 10 năm 2018 và đã hoàn thành đưa ca nô vào hoạt động từ tháng 7 năm 2019.

- Năm 2019, Công ty đã thực hiện mua mới 01 xe ô tô 07 chỗ phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty trị giá 2,2 tỷ đồng.

- Năm 2020 và 2021, Công ty đã thực hiện mua mới 07 xe ô tô 07 chỗ, tổng trị giá 6,9 tỷ đồng, phục vụ cho hoạt động đưa đón hoa tiêu dẫn tàu, đảm bảo an toàn và kịp thời gian theo yêu cầu của khách hàng, thay thế cho đội xe đã hết khấu hao, hư hỏng nặng và chi phí sửa chữa lớn.

5. Tình hình thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được UBND tỉnh phê duyệt:

VungTauShip được Ủy ban nhân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho thuê 03 cơ sở nhà, đất để sử dụng làm trụ sở văn phòng làm việc và kinh doanh khách sạn gồm:

- Cơ sở nhà, đất tại số 08 Lê Lợi, phường 1, thành phố Vũng Tàu:

+ Diện tích đất: 506,2 m²

Ngày 28/11/2001, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 10374/QĐ-UB về việc cho Công ty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu được chuyển sang thuê 506,2m² đất tại số 08 (số 242 đường Ba Cu - Khách sạn Quốc tế cũ) đường Lê Lợi, phường 1, thành phố Vũng Tàu để sử dụng vào mục đích làm kinh doanh khách sạn Hải Yến. Thời gian thuê đất là 50 năm, kể từ ngày 01/01/1996.

Do việc tự kinh doanh không hiệu quả, ngày 23/6/2014, VungTauShip ký hợp đồng số 01/HĐKT.KSHY/2014 cho Công ty TNHH Ngài Két (Mr Ket) thuê để kinh doanh dịch vụ lưu trú, cà phê, ăn uống, bar, karaoke, có hiệu lực từ 01/7/2014.

- Cơ sở nhà, đất tại số 88 Hạ Long, phường 2, thành phố Vũng Tàu:

+ Diện tích đất: 2.096,5m²

Ngày 29/7/2019, UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 1915/QĐ-UBND phê duyệt về việc sắp xếp cơ sở nhà đất số 88 Hạ Long, phường 2, thành phố Vũng Tàu để Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu tiếp tục làm trụ sở làm việc của Công ty.

Ngày 23/10/2019, UBND tỉnh có văn bản số 10906/UBND-VP phê duyệt phương án sử dụng lô đất tại số 88 Hạ long, phường 2, thành phố Vũng Tàu: “*cho Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu được tiếp tục sử dụng vào mục đích đất thương mại, dịch vụ để làm trụ sở làm việc, với hình thức nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm*”.

Ngày 14/11/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh có văn số 11817/UBND –VP đồng ý cho phép người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu có ý kiến biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị công ty về đầu tư dự án xây dựng trụ sở làm việc tại lô đất số 88 Hạ Long, phường 2, thành phố Vũng Tàu.

Ngày 10/6/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh có văn bản số 3630/STNMT-CCQLĐĐ về việc lập phương án sử dụng đất sau khi phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước được phê duyệt. Theo đó, Sở Tài nguyên đề nghị Công ty

lập phương án sử dụng đất sau cải phần hóa, đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng tại địa phương và sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã phê duyệt, phù hợp với chiến lược phát triển doanh nghiệp.

Ngày 17/6/2020, Công ty có văn bản số 446/VTS.HCTH gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, báo cáo tình hình lập hồ sơ thuê đất đối với lô đất số 88 Hạ Long, phường 2, thành phố Vũng Tàu, theo đó hiện nay Công ty đang gặp vướng mắc trong việc xác định rõ diện tích và ranh giới lô đất số 88 Hạ Long phường 2, thành phố Vũng Tàu; Tại văn bản này, Công ty đã đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, hỗ trợ, hướng dẫn Công ty tháo gỡ vướng mắc trên để Công ty hoàn thành việc lập hồ sơ thuê đất đối với lô đất này.

Ngày 02/12/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh có văn bản trả lời số 7856/STNMT-CCQLĐĐ, hướng dẫn thủ tục đất đai thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 98 Luật Đất đai 2013. Theo đó, Sở đã đề nghị Công ty phối hợp với đơn vị có chức năng đo đạc, hoàn thiện bản đồ địa chính khu đất theo số liệu đo đạc thực tế và khẩn trương lập thủ tục thuê đất theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 7309/STNMT-CCQLĐĐ ngày 09/12/2019.

Hiện nay, Công ty đang khẩn trương thực hiện thủ tục pháp lý để cấp lại giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất lô đất số 88 Hạ Long, phường 2, thành phố Vũng Tàu, lập phương án đầu tư xây dựng trụ sở văn phòng làm việc của Công ty để trả lại cơ sở nhà, đất tại số 01 Thống Nhất, P1, TP.Vũng Tàu cho tỉnh.

- Cơ sở nhà, đất tại số 01 Thống Nhất, phường 1, TP. Vũng Tàu :

Ngày 22/01/2018, UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 152/QĐ –UBND về việc thu hồi, hủy bỏ các Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 15/10/2013 và Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 của UBND Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc giao, cho thuê cơ sở nhà, đất số 01 Thống Nhất, phường 1, thành phố Vũng Tàu, giao cho Trung tâm Quản lý và phát triển nhà ở Tỉnh quản lý, lập danh mục bán đấu giá.

Ngày 19/11/2020, UBND tỉnh đã có văn bản số 12958/UBND-VP về việc cho thuê cơ sở nhà, đất số 01 Thống Nhất, phường 1, thành phố Vũng Tàu. Theo đó, UBND tỉnh đồng ý cho Công ty được tiếp tục thuê cơ sở nhà, đất tại số 01 Thống Nhất, phường 1, thành phố Vũng Tàu làm văn phòng làm việc trong thời gian chờ xây trụ sở mới tại số 88 Hạ Long, P2, TP.Vũng Tàu và đồng ý phê duyệt giá cho thuê cơ sở nhà, đất số 01 Thống Nhất, phường 1, thành phố Vũng Tàu theo đề nghị của Sở Tài chính tại công văn số 3845/STC-QLGCS&TCĐN ngày 28/9/2020. Công ty đã hoàn thành việc nộp tiền thuê cơ sở nhà, đất nói trên cho thời gian thuê là 32 tháng cho Trung tâm Quản lý và phát triển nhà ở Tỉnh.

6. Tình hình chấp hành các chế độ, chính sách của Nhà nước

- Công ty chấp hành tốt các quy định, chính sách của Nhà nước như chính sách thuế, chính sách tiền lương...;
- Thực hiện đúng và đầy đủ các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động;
- Trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đầy đủ và đúng quy định;
- Thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, chỉ đạo của các cơ quan thẩm quyền, chủ sở hữu Nhà nước giao; thực hiện đầy đủ các báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan quản lý có thẩm quyền.
- Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN: Công ty đã thu đúng, thu đủ, đồng thời nộp kịp thời các khoản thu nộp vào NSNN theo quy định của pháp luật, không có nợ thuế.

7. Việc thực hiện các công việc được Chủ sở hữu phần vốn nhà nước giao, việc thực hiện các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị:

Công ty thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, chỉ đạo của các cơ quan thẩm quyền; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

8. Tình hình quản lý tài sản, quản lý nợ tại doanh nghiệp, khả năng thanh toán nợ của doanh nghiệp, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu:

- Nợ phải thu: Công ty thực hiện mở sổ theo dõi chi tiết các khoản nợ phải thu và luôn luôn chủ động trong công tác thu hồi công nợ để tránh các trường hợp nợ xấu, nợ khó đòi, bảo toàn nguồn vốn của Công ty.

- Nợ phải trả: Tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu năm 2020 là 22,53% (79.473/352.662 triệu đồng). Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty đạt 4,92; Công ty không có nợ quá hạn phải trả.

9. Một số nhiệm vụ khác:

Ngoài nhiệm vụ chính là sản xuất kinh doanh, trong 05 năm qua (giai đoạn 2016 – 2020) Công ty luôn chú trọng đến các hoạt động khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Cụ thể:

- Công ty thực hiện tốt công tác ATVSLĐ, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, không có tai nạn lao động chết người, sự cố kỹ thuật, cháy nổ nghiêm trọng xảy ra, môi trường làm việc luôn được cải thiện; công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo.

- Ban Lãnh đạo Công ty phối hợp cùng Công đoàn, các tổ chức đoàn thể quan tâm và tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả các chế độ, chính sách liên quan đến tiền lương và các chế độ chính sách khác đối với người lao động; đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động ngày càng được nâng lên. Qua đó, người lao động đều yên tâm công tác gắn bó lâu dài với công ty.

- Công tác từ thiện, an sinh xã hội:

+ Hưởng ứng lời kêu gọi “*Toàn dân đoàn kết, ra sức ủng hộ mua vắc xin và phòng chống dịch Covid-19*” của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, trong năm 2020, Công ty ủng hộ 1 tỷ đồng; đoàn viên công đoàn Công ty ủng hộ 35.560.000 đồng để hỗ trợ cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid – 19.

+ Công ty tích cực ủng hộ Phong trào “*Chung tay ủng hộ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19*” do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ TP. Vũng Tàu, Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh phát động; “*Toàn dân đoàn kết, quyên góp hỗ trợ nhân dân gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19, nhất là trong các khu vực phong tỏa, cách ly trên địa bàn tỉnh*” do Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu phát động; ủng hộ Quỹ mua thiết bị máy tính, Ipad hỗ trợ các em học sinh nghèo, khó khăn trên địa bàn thị xã Phú Mỹ; ủng hộ các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống dịch Covid-19...

IV. Đánh giá tổng quát kết quả thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 2016 – 2020, nguyên nhân và bài học rút ra.

1. Đánh giá chung

Sau 05 năm triển khai thực hiện chiến lược phát triển và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 Công ty đã đạt được nhiều kết quả, thắng lợi trên mọi mặt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Một số kết quả đạt được cụ thể như sau:

- Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm đều đạt, vượt mức kế hoạch giao; 05 năm liền doanh nghiệp đạt loại A; nguồn vốn của Công ty luôn được bảo toàn và phát triển vốn, vốn chủ sở năm 2016: 199.038 triệu đồng, đến năm 2020 tăng lên: 352.663 triệu đồng; đời sống người lao động ngày một nâng cao (thu nhập bình quân người lao động là 35 triệu đồng/tháng/người)

- Trong năm 2020 và năm 2021 dịch bệnh Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng. VungtauShip đã nỗ lực thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép vừa phòng chống dịch, vừa phát triển SXKD, Công ty vẫn duy trì ổn định các mảng hoạt động chính, mang lại doanh thu và lợi nhuận cao, doanh thu năm 2020 đạt 116,55% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế 112,98% so với kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt 112,62% so với kế hoạch.

- Hoạt động cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải là mảng kinh doanh chính của Công ty, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải, không để xảy ra tai nạn hàng hải trong khu vực cảng biển Bà Rịa - Vũng Tàu. Đội ngũ hoa tiêu Công ty đã dẫn thành công nhiều tàu container siêu trường, siêu trọng: đặc biệt ngày 20/2/2017 và 21/2/2017, Hoa tiêu đã dẫn thành công siêu tàu container Margrethe Maerk với trọng tải 194.000 tấn cập cảng quốc tế Cái Mép (CMIT) an toàn; Tháng 10/2020, Hoa tiêu đã dẫn thành công siêu tàu container Margrethe Maerk – một trong

những con tàu lớn nhất thế giới hiện nay có trọng tải 214.121 DWT, sức chở hơn 18.300 TEU, dài gần 400m, rộng 59m, cập cảng CMIT (tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu). Việc dẫn siêu tàu thành công khẳng định năng lực của đội ngũ hoa tiêu Vũng Tàu, một trong những đơn vị hoa tiêu dẫn đầu cả nước.

- Ban Lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện đúng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; thường xuyên cập nhật, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế của Công ty; chỉ đạo sát sao, kịp thời thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid – 19; đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động, duy trì hoạt động SXKD ổn định, xuyên suốt, đặc biệt là mảng dịch vụ hoa tiêu hàng hải không bị gián đoạn.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

- Các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; hoạt động từ thiện nhân đạo luôn được Ban lãnh đạo, tập thể CBCNV Công ty quan tâm thực hiện.

2. Thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân & bài học rút ra

2.1. Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, các Sở ban ngành và các cơ quan đoàn thể có liên quan. Công ty nhận được sự tín nhiệm của khách hàng truyền thống lâu năm.

- Ban Lãnh đạo Công ty có năng lực và kinh nghiệm trong công tác quản lý đã xây dựng chiến lược SXKD phù hợp với xu thế phát triển của nền kinh tế hiện nay. Công ty xác định mục tiêu, chiến lược kinh doanh là tập trung phát triển ngành dịch vụ mũi nhọn là cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, đồng thời mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực hoạt động khác liên quan đến hàng hải như dịch vụ logistics, dịch vụ cảng biển, nạo vét luồng...

- Sự nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV công ty phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ và kế hoạch đã đề ra.

2.2. Khó khăn, hạn chế.

- Môi trường kinh doanh cạnh tranh và vẫn chịu sự ảnh hưởng từ những khó khăn, biến động của nền kinh tế trong nước và thế giới.

- Một số lĩnh vực kinh doanh khác do có sự cạnh tranh lớn trên thị trường nên chưa thực sự đạt được hiệu quả cao.

2.3. Nguyên nhân

Chức năng hoạt động kinh doanh của Công ty thực hiện đa ngành nghề nhưng Công ty chỉ tập trung chủ yếu vào lĩnh vực hoạt động dịch vụ hoa tiêu hàng hải. Việc bảo đảm công tác dẫn tàu kịp thời, an toàn, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải hiện nay

đang là mục tiêu chính của Công ty với hơn 80% là doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực này.

Các mảng dịch vụ khác tại Công ty đang dần bị co hẹp lại như dịch vụ Logistic, vận tải bốc xếp hàng hóa, lưu kho lưu bãivà nhất là mảng dịch vụ đại lý hàng hải khi trước là thế mạnh của Công ty hiện chưa được phát huy đúng mức.

Tình hình đại dịch toàn cầu Covid – 19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế Việt Nam cũng như toàn thế giới cho nên hoạt động SXKD của Công ty cũng bị ảnh hưởng chung dẫn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty không ổn định.

2.4. Bài học rút ra

Như đã phân tích ở trên, Công ty cần phải tập trung phát triển các mảng ngành nghề kinh doanh truyền thống Công ty đã có nhiều kinh nghiệm, xây dựng và phát triển lại đội ngũ cán bộ chuyên ngành trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh cũng như đưa ra các định hướng, chính sách phù hợp, đa dạng hóa các dịch vụ khác hiện có theo ngành nghề kinh doanh chính của Công ty hiện nay.

Công ty phải luôn quan tâm sát sao đến công tác tuyển dụng, đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ hoa tiêu hiện hữu tại Công ty để đảm bảo hoạt động cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải đáp ứng yêu cầu của khách hàng, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải.

Tiếp tục xây dựng chuẩn hóa hệ thống giám sát, quản lý chất lượng ISO 9001:2015 của Công ty theo các quy định của Nhà nước.

Phần III

MỤC TIÊU TRONG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI BIỂN VĨNG TÀU

2. Mục tiêu chiến lược giai đoạn 2021-2025.

2.1 Mục tiêu chung

- Công ty xác định mục tiêu, chiến lược kinh doanh chủ yếu tập trung phát triển ngành dịch vụ mũi nhọn là cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, đồng thời mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực hoạt động khác liên quan đến hàng hải như dịch vụ logistics, dịch vụ cảng biển.

- Phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, thực hiện thắng lợi các nghị quyết, kế hoạch, chương trình mà chủ sở hữu, Đại hội đồng cổ đông công ty đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh.

- Chấp hành đúng các quy định của pháp luật, chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu, sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Ngân sách Nhà nước; đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

- Đảm bảo đủ việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động; tham gia công tác từ thiện nhân đạo

2.2. Mục tiêu cụ thể trong 5 năm (giai đoạn 2021 – 2025):

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: tăng bình quân 15,47% so với giai đoạn 2016-2020;

- Lợi nhuận trước thuế: tăng bình quân 12,19% so với giai đoạn 2016-2020;

- Lợi nhuận sau thuế: tăng bình quân 12,12% so với giai đoạn 2016-2020;

- Nộp ngân sách: tăng bình quân 17,7% so với giai đoạn 2016-2020;

- Tỷ lệ chi trả cổ tức trung bình: 25,2%/vốn điều lệ, tăng 2,4% so với giai đoạn 2016-2020;

- Thu nhập bình quân người lao động: 41 triệu đồng/người/tháng, tăng 17,14% so với giai đoạn 2016-2020.

3. Định hướng và các giải pháp cơ cấu lại doanh nghiệp trong giai đoạn 2021-2025

3.1. Chiến lược phát triển, ngành nghề, định hướng kinh doanh, sản phẩm, thị trường

Công ty là đơn vị hoạt động đa ngành, tập trung vào các mảng dịch vụ hỗ trợ liên quan đến hàng hải như dịch vụ hoa tiêu hàng hải, khai thác cảng biển, giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu, đại lý tàu biển. Trong đó, hoạt động chính là cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải, chiếm hơn 80% tổng doanh số hoạt động. Trong giai đoạn 2021-2025, Công ty tiếp tục tập trung hoạt động ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là: Cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải đối với các tuyến dẫn tàu theo Quyết định số 813/QĐ-CHHVN ngày 01 tháng 10 năm 2012 của Cục trưởng Cục Hàng Hải Việt Nam về giao tuyến dẫn tàu cho Công ty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu; nghiên cứu mở rộng lĩnh vực dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thế ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tiến tới mục tiêu xây dựng một doanh nghiệp phát triển bền vững; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Ngân sách Nhà nước; sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và không ngừng phát triển vốn Nhà nước và các cổ đông tại Công ty; đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, an toàn an ninh hàng hải; đảm bảo đủ việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

3.2. Đổi mới quản trị doanh nghiệp

- Tiếp tục rà soát các quy chế nội bộ để sửa đổi bổ sung phù hợp với các văn bản pháp luật của Nhà nước và thực tế của Công ty.

- Nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống các chỉ số để theo dõi, đánh giá hiệu quả kinh doanh theo các chuẩn mực quản trị hiện đại và thông lệ quốc tế; Tăng cường công tác giám sát, điều hành hoạt động cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải.

- Tiếp tục tạo dựng uy tín đối với khách hàng truyền thống, bên cạnh đó tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư và thị trường mới từ các đối tác trong và ngoài nước để mở rộng thị trường, phát huy hiệu quả sản xuất kinh doanh theo định hướng phát triển của Công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện và ổn định bộ máy tổ chức và nhân sự. Lập kế hoạch đào tạo nhân lực, quy hoạch nhân sự cho các vị trí chủ chốt tại các phòng ban, đơn vị thuộc Công ty để đảm bảo tính kế thừa, liên tục phát triển và bền vững nguồn nhân lực.

- Tăng cường các biện pháp tiết kiệm chi phí toàn diện trong mọi hoạt động của Công ty.

- Chỉ đạo, giám sát các đơn vị trực thuộc ổn định tổ chức, đẩy mạnh hoạt động theo chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng. Tăng cường vai trò và chất lượng hoạt động công tác kiểm tra, giám sát nội bộ Công ty.

3.3 Xây dựng phương án cơ cấu lại tài chính, vốn, tài sản của doanh nghiệp.

3.3.1 Cơ cấu lại nguồn vốn chủ sở hữu:

- Giữ nguyên vốn điều lệ: 164.237.820.000 triệu đồng

- Căn cứ nhiệm vụ, chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, phương tiện vận tải được sử dụng từ nguồn quỹ đầu tư phát triển, Công ty xây dựng kế hoạch, Người đại diện vốn trình chủ sở hữu xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

3.3.2 Phương án kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã và đang bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và chiến tranh giữa Nga và Ukraina, sẽ còn nhiều biến động khó lường, dự báo lượng lưu thông hàng hóa vận tải bằng đường biển sẽ giảm nhiều. Bên cạnh đó, dịch vụ kinh doanh chính của Công ty là dịch vụ hoa tiêu hàng hải, chiếm trên 80% doanh thu toàn Công ty sẽ bị ảnh hưởng trực tiếp. Tuy nhiên, với tiềm năng phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam gắn với Quy hoạch hệ thống cảng biển giai đoạn tới, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, Công ty mạnh dạn xây dựng kế hoạch tài chính ổn định khi cả nước đang trên đà phát triển trở lại với giai đoạn phát triển kinh tế bình thường trong 05 năm giai đoạn 2021-2025 như sau:

Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính

ST T	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH				
			2021	2022	2023	2024	2025
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng					
	Trong đó: Vốn điều lệ		164.238	164.238	164.238	164.238	164.238
2	Doanh thu	Triệu đồng	252.000	256.600	248.000	253.000	258.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	101.500	99.300	93.200	95.100	97.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	81.200	79.500	74.300	75.800	77.300
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	%	0,62	0.60	0.57	0.58	0.59
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	0,49	0.48	0.45	0.46	0.47
7	Nộp ngân sách bao gồm các khoản thuế và cổ tức nhà nước	Triệu đồng	67.000	74.000	67.000	68.300	69.700
8	Tiền lương bình quân người lao động	Triệu đồng/tháng/người	40	40	41	42	43

3.4 Phương án cơ cấu lại nhân sự, tổ chức bộ máy quản lý

3.4.1 Mô hình hoạt động

Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu tiếp tục là công ty cổ phần có vốn góp nhà nước chiếm 79,17% vốn điều lệ.

3.4.2 Cơ cấu tổ chức bộ máy

Công ty vẫn tiếp tục duy trì tổ chức, quản lý và hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.

Năm 2022, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông để bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027. Ban Lãnh đạo điều hành Công ty với mục tiêu cụ thể:

- Hoạt động chuyên nghiệp, uy tín, xây dựng thương hiệu mạnh;
- Bảo toàn, phát triển và sử dụng nguồn vốn có hiệu quả;
- Hoàn thiện cơ chế quản lý, sắp xếp bộ máy quản lý nhằm nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Quan tâm xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên đáp ứng hoạt động kinh doanh;
- Bảo đảm việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động;
- Hoàn thiện Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành để hoàn thành mục tiêu, kế hoạch và chức năng nhiệm vụ được giao;
- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ;
- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ và thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động, giảm chi phí trong hoạt động kinh doanh;
- Kiện toàn tổ chức Đảng, đoàn thể trong Công ty.

3.5 Định hướng đầu tư đổi mới công nghệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025.

3.5.1 Chiến lược đầu tư cơ sở vật chất, đầu tư dự án và mua sắm trang thiết bị, phương tiện vận tải đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phương tiện làm việc, đáp ứng yêu cầu cơ sở vật chất phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tiếp cận đưa khoa học, công nghệ thông tin, phần mềm quản lý, từng bước nâng cao năng suất, hiệu quả, chất lượng quản lý.
- Hiện nay, phương tiện đưa đón hoa tiêu của Công ty có 06 ca nô, trong đó, 03 ca nô vỏ gỗ (Service 06, Service 07, Vungtau 2006) và 03 ca nô cao tốc vỏ hợp kim nhôm. 03 ca nô vỏ gỗ đã quá cũ, hết khấu hao từ năm 2014, tốc độ chỉ đạt 06 hải lý/giờ, tốc độ chậm không đủ điều kiện đưa đón hoa tiêu.

Ngày 30/10/2019, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản số 4054/CHHVN-ATANHH, yêu cầu Công ty VungtauShip xem xét thay thế 02 ca nô vỏ gỗ bằng ca nô vỏ kim loại trong năm 2020 nhưng đến thời điểm hiện nay Công ty vẫn chưa thực hiện được.

Ngày 04/3/2021, Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu tiếp tục có văn bản số 410/CVHHVT-ATANHH đề nghị Công ty VungtauShip “*khẩn trương báo cáo cấp thẩm quyền và sớm trang bị ca nô có kích thước, tính năng phù hợp để bảo đảm hoạt động đưa đón hoa tiêu an toàn trong điều kiện thời tiết xấu và kịp thời thay thế ca nô vỏ gỗ đã quá cũ, bảo đảm chất lượng cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải tại cảng biển Vũng Tàu*”.

Xuất phát từ nhu cầu cấp bách trên và yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành, Công ty xây dựng kế hoạch trong giai đoạn 2021 - 2025 sẽ đầu tư đóng mới thêm ca

nô cao tốc vỏ hợp kim nhôm thay thế cho các ca nô gỗ đã cũ, phục vụ việc đưa, đón hoa tiêu kết hợp làm dịch vụ, đồng thời liên hệ với cơ quan có thẩm quyền xin thỏa thuận vị trí để triển khai xây dựng bến neo đậu ca nô.

3.5.2 Dự án Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của Công ty tại cơ sở 88 Hạ Long, phường 02, TP. Vũng Tàu:

Công ty hiện đang thuê cơ sở nhà, đất tại số 01 Thống Nhất, phường 01, TP. Vũng Tàu để làm văn phòng làm việc.

Ngày 03/02/2021, UBND tỉnh có văn bản số 1078/UBND-VP và ngày 26/02/2021, Sở Tài chính có văn bản số 617/STC-QLGCS&TCĐN chấp thuận cho Công ty VungtauShip được gia hạn thời gian thuê cơ sở nhà, đất tại số 01 Thống Nhất, TP. Vũng Tàu để sử dụng làm trụ sở làm việc trong thời gian xây dựng trụ sở làm việc mới tại số 08 Hạ Long, phường 2, TP. Vũng Tàu và Công ty cam kết trường hợp UBND tỉnh quyết định thu hồi cơ sở nhà, đất này để tổ chức đấu giá thì Công ty sẽ chuyển đến địa điểm khác trong thời hạn 03 tháng.

Từ tình hình thực tế trên, Công ty xây dựng kế hoạch trong giai đoạn 2021 - 2025 sẽ đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của công ty tại địa điểm 88 Hạ Long, TP. Vũng Tàu.

Lộ trình dự kiến xây dựng trụ sở làm việc tại số 88 đường Hạ Long: từ quý quý 1/2024.

Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty, Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị Công ty sẽ tiến hành tổ chức thực hiện việc xây dựng cũng như triển khai thực hiện dự án trên theo đúng quy trình và quy định pháp luật có liên quan.

4. Phương án sắp xếp lại nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP:

Công ty lập báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý đối với các cơ sở nhà, đất đang quản lý, sử dụng theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, gửi Sở tài chính để xem xét, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất do công ty quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

7. Phương án sắp xếp lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025:

Thực hiện theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025: Công ty Cổ phần dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu giữ nguyên phần vốn nhà nước chiếm 79,17% tổng vốn điều lệ tại doanh nghiệp

8. Công tác Đảng, đoàn thể, chính trị

- Xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức đoàn thể chính trị trong sạch vững mạnh. Đảm

bảo tính kỷ luật, kỷ cương, tuân thủ nguyên tắc hoạt động; giữ vững đoàn kết nội bộ và mối quan hệ phối hợp giữa Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể theo quy định; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở Công ty.

- Thường xuyên quan tâm chăm lo tới việc giáo dục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh trong cán bộ, đảng viên và người lao động. củng cố bộ máy tổ chức, xây dựng lực lượng thường trực dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ chuyên trách, lực lượng PCCC tại chỗ bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ an ninh - quốc phòng trong tình hình mới.

- Vận động cán bộ, người lao động tích cực tham gia phong trào đền ơn đáp nghĩa, hoạt động xã hội từ thiện, phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

9. Giải pháp và lộ trình thực hiện:

9.1 Giải pháp về nguồn nhân lực - tổ chức bộ máy.

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành. Hoàn thiện trong năm 2023.

- Hoàn thiện và ổn định bộ máy nhân sự, rà soát lựa chọn những cán bộ có đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ chính trị, phẩm chất đạo đức. Thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực. Xây dựng, tiêu chuẩn hóa đội ngũ hoa tiêu nhằm nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thực hiện hàng năm.

- Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc cụ thể hoá nhiệm vụ chung thành nhiệm vụ cụ thể, có kế hoạch, biện pháp triển khai tại đơn vị mình; hết sức quan tâm, chỉ đạo sát sao, toàn diện các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh; tổ chức đánh giá năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ thực tế tại đơn vị, đảm bảo sự phân công, phân nhiệm rõ ràng, khoa học, hợp lý phù hợp với năng lực, sở trường của CBCNV, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của toàn công ty. Thực hiện thường xuyên.

- Chú trọng nâng cao chất lượng nhân sự, thông qua đào tạo và đào tạo lại thường xuyên đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng kỹ thuật cao đáp ứng yêu cầu quản lý chuyên ngành, nâng cao nghiệp vụ của các cán bộ nhân viên công ty; luân chuyển cán bộ trong Công ty kịp thời, hợp lý. Đồng thời, có chế độ đãi ngộ nhân tài, động viên kịp thời các nhân tố tích cực, đảm bảo người lao động gắn bó lâu dài với Công ty. Thực hiện thường xuyên

- Tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát; thắt chặt kỷ cương, kỷ luật trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các mặt hoạt động của Công ty, đảm bảo chấp hành nghiêm các chủ trương, pháp luật, quy trình nghiệp vụ; xử lý nghiêm các đơn vị và cá nhân không chấp hành đúng để ảnh hưởng đến hoạt động chung. Thực hiện thường xuyên

9.2 Về quản lý tài chính

- Thường xuyên phân tích báo cáo tài chính, đánh giá tình hình tài chính để kịp thời điều chỉnh và đề ra những quyết định hợp lý, hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính và quản trị doanh nghiệp qua việc xây dựng, bổ sung ban hành các quy chế, quy định về quản lý tài chính bảo đảm tính công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả trong quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện tốt việc tiết kiệm trong chi phí quản lý điều hành, giảm chi phí đầu vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giảm giá thành sản phẩm, dịch vụ và tăng tính cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường. Thực hiện hàng năm.

9.3. Về nguồn vốn đầu tư dự án

Về nguồn vốn đầu tư dự án đóng mới ca nô, xây dựng trụ sở văn phòng làm việc tại số 88 Hạ Long, P2, TP.Vũng Tàu, được sử dụng từ nguồn quỹ đầu tư phát triển của Công ty và vốn vay (nếu cần thiết). Công ty sẽ triển khai thực hiện sau khi có Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Từ năm 2023 trở đi

9.4. Giải pháp về chính trị

- Xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức đoàn thể chính trị trong sạch, vững mạnh; Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa tổ chức Đảng, Chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong đơn vị nhằm thống nhất trong lãnh đạo và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao và mục tiêu kế hoạch đề ra; lãnh đạo, giáo dục và động viên CBCNV; thực hiện đầy đủ và đúng quy định các quy chế công khai, dân chủ trong hoạt động nội bộ, trong công tác cán bộ và quản lý tài chính của đơn vị. Thực hiện từ năm 2021 trở đi.

- Thường xuyên quan tâm chăm lo tới việc giáo dục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh trong cán bộ, đảng viên và người lao động. củng cố bộ máy tổ chức, xây dựng lực lượng thường trực dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ chuyên trách, lực lượng PCCC tại chỗ bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ an ninh - quốc phòng trong tình hình mới. Thực hiện hàng năm.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động để họ an tâm công tác; gắn việc trả lương, thưởng cho người lao động theo năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc. Thực hiện hàng năm

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh và những tồn tại, khó khăn, vướng mắc tại đơn vị, đề xuất hướng xử lý nhằm phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai các nhiệm vụ, đảm bảo kịp thời, thông suốt, hiệu quả. Thực hiện hàng năm.

- Lãnh đạo công ty và các đơn vị trực thuộc cần thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần, tâm tư, nguyện vọng của CBCNV. Phối hợp cùng với các tổ chức đoàn thể kịp thời động viên, giúp đỡ, tạo môi trường làm việc thuận lợi, phát huy hết sở trường của năng lực CBCNV góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chung của đơn vị. Thực hiện hàng năm.

- Vận động cán bộ, người lao động tích cực tham gia phong trào đền ơn đáp nghĩa, hoạt động xã hội từ thiện và các phong trào thi đua yêu nước do các cấp phát động. Thực hiện hàng năm.

PHẦN IV: KẾT LUẬN

Từ khi thực hiện chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước sang doanh nghiệp cổ phần hóa có vốn góp chi phối của nhà nước 79,17%. Công ty Cổ phần dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu đã từng bước xây dựng và phát triển vững mạnh, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận năm sau luôn cao hơn năm trước; hàng năm được UBND tỉnh đánh giá xếp loại doanh nghiệp loại A; vốn được bảo toàn và phát triển; đời sống người lao động được nâng cao; thu, nộp ngân sách nhà nước đúng, đủ, kịp thời và đúng quy định, bảo đảm quyền lợi của cổ đông.

Với những định hướng trọng tâm và mục tiêu chủ yếu trên, trong điều kiện kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn và thách thức, tập thể Ban lãnh đạo, Người lao động Công ty quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Đề án. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty giai đoạn 2021-2025.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Bình